

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2019

I. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12 tháp tây Hancorp Plaza Số 72 Trần Đăng Ninh - Phường Dịch Vọng - Quận Cầu Giấy – TP Hà Nội
- Số điện thoại: 0437 425 888 Số fax: 0437 578 666
- Website: kiemtoanttp.com hoặc kiemtoanttp.vn
- Loại hình doanh nghiệp: vừa và nhỏ
- Công ty chưa là thành viên của tổ chức kiểm toán quốc tế nào.
- Mô tả cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:
 - **Hội đồng thành viên:**
 - 1. Ông: Lê Quang Đức: Chủ tịch
 - 2. Bà: Trần Thị Hạnh: Thành viên
 - 3. Bà Nguyễn Chi Thành Thành viên
 - 4. Bà: Lê Phương Anh: Thành viên
 - 5. Ông: Hoàng Văn Khoa: Thành viên
 - **Ban Tổng Giám đốc:**
 - 1. Bà Nguyễn Chi Thành Tổng Giám đốc
 - 2. Bà Trần Thị Hạnh Phó Tổng Giám đốc
 - 3. Bà Lê Phương Anh: Phó Tổng Giám đốc
 - 4. Ông Hoàng Văn Khoa: Phó Tổng Giám đốc
- Chi nhánh, văn phòng đại diện: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán TTP tại TP Hồ Chí Minh
 - Địa chỉ: Số 94 Nguyễn Thị Thập – Phường Tân Hưng- Quận 7 – TP HCM
 - Điện thoại 08 62 630 788, Số Fax 08 62 608 089
- Chi nhánh Miền Bắc – Công ty TNHH Kiểm toán TTP,
 - Địa chỉ: Số 560A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: 0913030199

- Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: Ông Lê Quang Đức – Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Chi Thành – Tổng Giám đốc

II. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

- **Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ (có tuân theo chuẩn mực kiểm soát chất lượng ISQC1 không):**

Công ty TNHH Kiểm toán TTP đã xây dựng và duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng như sau:

- Đối với Ban Giám đốc: Giám đốc là người chịu trách nhiệm cao nhất đối với hệ thống kiểm soát chất lượng của công ty. Giám đốc đã thực hiện phân công, điều hành các tổ chức phòng ban, các cá nhân có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và trách nhiệm để thực hiện việc kiểm soát chất lượng của công ty
- Thiết kế các chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ như xây dựng các quy chế hoạt động của công ty; quy trình kiểm toán mẫu trên cơ sở chương trình kiểm toán mẫu của VACPA đã ban hành; ban hành các quy chế nội bộ về đào tạo nguồn nhân lực; về kiểm soát chất lượng; về soát xét báo cáo,....
- **Phát triển nguồn nhân lực:**
 - Công ty đã xây dựng các chính sách phát triển nguồn nhân lực để có sự đảm bảo hợp lý rằng công ty có đủ nguồn nhân lực với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm cần thiết để
 - + Tự tin thực hiện các hợp đồng dịch vụ đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, khả năng tư vấn cho khách hàng
 - + Xử lý mọi vấn đề vướng mắc trong các hoàn cảnh cụ thể đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
 - Các chính sách đó được thể hiện qua quy chế tuyển dụng và đào tạo chuyên môn nghiệp vụ hàng năm, kế hoạch đào tạo dài hạn và ngắn hạn trong và ngoài công ty.
- **Thực hiện các hợp đồng dịch vụ**
 - Công ty đã xây dựng quy trình soát xét và thực hiện các hợp đồng dịch vụ theo đó yêu cầu
 - + Soát xét các tài liệu, hồ sơ thực hiện hợp đồng dịch vụ
 - + Đánh giá các kết luận của nhóm kiểm toán thực hiện hợp đồng dịch vụ để hình thành báo cáo dự thảo, xem xét các ý kiến của các kiểm toán viên
 - + Soát xét các báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính dự thảo
 - + Thảo luận các vấn đề quan trọng với các thành viên trong ban giám đốc
 - Công việc soát xét được thực hiện theo 03 cấp độ sau:
 - + Đối với Kiểm toán viên trực tiếp thực hiện hợp đồng: soát xét các giấy làm việc của các thành viên trong nhóm nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ các trình tự thủ tục của quy trình kiểm toán cũng như việc thu thập các bằng chứng kiểm toán
 - + Đối với các Kiểm toán viên là người phụ trách các bộ phận (Trưởng, phó phòng nghiệp vụ): Soát xét toàn bộ hồ sơ kiểm toán, các đề xuất điều chỉnh và ý kiến kiểm toán của các kiểm toán viên thực hiện hợp đồng



+ Đối với Ban giám đốc: Soát xét các đề xuất điều chỉnh cũng như ý kiến của các kiểm toán viên về xử lý các vấn đề chuyên môn, soát xét các báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính dự thảo trước khi gửi cho khách hàng

• **Chế độ giám sát:**

- Giao trách nhiệm giám sát cho các kiểm toán viên, các thành viên trong ban giám đốc có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm để giám sát các hợp đồng dịch vụ

- Thực hiện kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kỳ đối với một số hợp đồng dịch vụ đã thực hiện từ đó đánh giá ảnh hưởng của các sai sót, khiếm khuyết có tính hệ thống hay không, hoặc có tính chất nghiêm trọng hay không, có cần phải sửa chữa khắc phục ngay hay không, nếu các sai sót này là nghiêm trọng thì phải có đề xuất hành động ngay lập tức.

- Sau khi giám sát nếu phát hiện các sai sót, khiếm khuyết công ty sẽ:

+ Thực hiện khắc phục ngay các sai sót đó đối với các hợp đồng dịch vụ hoặc từng cán bộ công nhân viên của công ty khi mắc phải

+ Thay đổi hoặc sửa chữa các qui định về kiểm soát chất lượng của công ty cho phù hợp

+ Đưa nội dung này vào kỳ đào tạo gần nhất

+ Xem xét kỷ luật nếu nhân viên cố tình không thực hiện các quy định của công ty hoặc tái phạm nhiều lần

• **Chấp nhận và duy trì khách hàng**

Công ty luôn xem xét việc duy trì và chấp nhận khách hàng nếu công ty:

- Có đủ năng lực chuyên môn và kinh nghiệm khi thực hiện hợp đồng dịch vụ

- Tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp

- Xem xét tính chính trực cũng như những sung đột về lợi ích (nếu có) của đơn vị được kiểm toán

• **Đạo đức nghề nghiệp**

Công ty đã phổ biến các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp cho các kiểm toán viên và nhân viên của công ty thông qua

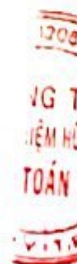
- Cam kết tính độc lập khi thực hiện hợp đồng dịch vụ

- Xác định tính độc lập trong từng hồ sơ kiểm toán cụ thể

- Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật và yêu cầu của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

- Xây dựng các tiêu chí cần thiết nhằm giảm các nguy cơ có thể ảnh hưởng đến tính độc lập xuống mức có thể chấp nhận được

- Thường xuyên luân chuyển các kiểm toán viên cũng như các thành viên ban giám đốc phụ trách các hợp đồng dịch vụ



III. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Nguyên quán	Giấy chứng nhận DKHN kiểm toán	
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp
1	2	3	4		6	7	8
I. Trụ sở chính							
1	Nguyễn Chi Thành		1976	Tổng GD	Quảng Ninh	0647-2018-133-1	10/10/2017
2	Lê Quang Đức	1964		Chủ tịch HĐTV	Hưng Yên	0164-2018-133-1	10/10/2017
3	Trần Thị Hạnh		1977	Phó Tổng GD	Hưng Yên	0726-2018-133-1	10/10/2017
4	Lê Phương Anh		1977	Phó Tổng GD	Nam Hà	0739-2018-133-1	10/10/2017
5	Phạm Thu Hà		1975	KTV	Hà Tĩnh	0570-2018-133-1	10/10/2017
6	Hoàng Thị Khánh Vân		1974	Trưởng phòng -KTV	Thanh Hóa	0371-2018-133-1	10/10/2017
7	Trịnh Thị Ánh Minh		1981	KTV	Thanh Hóa	1434-2018-133-1	10/10/2017
8	Ngô Duy Việt	1982		KTV	Thái Nguyên	1703-2019-133-1	29/10/2018
9	Hoàng Kim Thủy		1976	KTV	Hà Nội	1464-2018-133-1	10/10/2017
10	Lê Xuân Bách	1981		KTV	Hà Nội	1305-2018-133-1	10/10/2017
11	Trần Duy Nguyễn	1968		KTV	Hà Nội	0189-2017-133-1	02/03/2017
12	Phạm Thị Tuyên		1976	KTV	Thái Bình	1474-2017-133-1	02/03/2017
13	Trần Tuấn Ninh	1990		Trưởng phòng -KTV	Hà Nội	3964-2017-133-1	30/08/2017
14	Nguyễn Thị Nam Hải		1989	Phó Trưởng phòng kiểm toán - KTV	Nam Định	4003-2017-133-1	30/08/2017
15	Nguyễn Hà Phương	1981		Phó Trưởng phòng kiểm toán - KTV	Quảng Ninh	4033-2018-133-1	06/12/2018



III. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận (tiếp theo)

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Nguyên quán	Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán	
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp
1	2	3	4		6	7	8
Chi nhánh Miền Bắc							
16	Bùi Thanh Trang		1979	P.TGD Kiểm GD CN Phla Bắc	Hà Nam	1790-2018-133-1	10/10/2017
17	Đỗ Ngọc An	1974		Phó GD CN Miền Bắc	Hà Nội	1232-2018-133-1	10/10/2017
18	Trần Thu Hà		1982	KTV	Hà Nội	1989-2018-133-1	10/10/2017
Chi nhánh tại Hà Nội							
19	Tạ Huy Đăng	1974		Giám đốc CN TP Hà Nội	Hà Nội	0566-2018-133-1	10/10/2017
20	Phùng Văn Lữ	1987		KTV	Hà Nội	4075-2017-133-1	30/08/2017
Chi nhánh TP Hồ Chí Minh							
21	Nguyễn Đức Thịnh	1987		Giám đốc CN TP HCM	Hà Nam	3158-2020-133-1	02/03/2017
22	Lê Thị Kim Ngân		1987	KTV	Thừa Thiên Huế	3131-2020-133-1	02/03/2017

IV. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm

- Trong năm, công ty đã tổ chức một số đợt tự kiểm tra, soát xét chất lượng hồ sơ kiểm toán của các hợp đồng dịch vụ đã phát hành báo cáo kiểm toán trong năm 2019
- Nội dung, lịch trình, phạm vi và cách thức kiểm tra soát xét chất lượng nêu trên được thực hiện theo đúng các quy định về kiểm soát chất lượng, về hồ sơ kiểm toán mẫu của công ty cũng như các qui định về soát xét đã nêu tại mục III

V. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán đã được kiểm toán trong năm tài chính 2019:

STT	Tên Công ty	Đã thực hiện	Đang thực hiện
1	Công ty CP Chứng khoán HVS Việt Nam	V	
2	Công ty CP Đầu tư phát triển Văn Lang	V	
3	Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương	V	
4	Công ty CP phát triển nhà Bà Rịa Vũng Tàu	V	
5	Công ty CP Đầu tư Phát triển xây dựng Số 1	V	
6	Công ty CP TM và DV Tiên Thành	V	
7	Công ty CP Hàng hải Đông Đô	V	
8	Công ty CP Container Miền Trung	V	
9	Công ty CP Việt Tiên Sơn Địa Ốc	V	
10	Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt nam	V	
11	Công ty CP CK Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín	V	
12	Công ty CP TM và khai thác KS Dương Hiếu	V	
13	Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 4	V	
14	Công ty CP Vận tải biển và TM Phương Đông	V	
15	Công ty CP Đông tàu Sông Cẩm	V	
16	Công ty CP PT Công viên Cây xanh và Đô thị Vũng Tàu	V	
17	Công ty CP đầu tư Tài chính Hoàng Minh	V	
18	Công ty CP Cơ điện Thủ Đức	V	
19	Công ty CP đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn Thông	V	
20	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	V	
21	Công ty CP Licogi 13	V	
22	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD	V	
23	Công ty CP Tập đoàn Thành Nam	V	
24	Công ty CP Đầu tư Sao Thăng Long	V	
25	Công ty CP Tập đoàn Tiến Bộ	V	

TRÁC
KIỂM
TOÁN

26	Công ty CP Bao bì nhựa Sài.Gòn	V	
27	Công ty CP Thương mại Hà Tây	V	
28	Công ty CP Xây dựng 47	V	
29	Công ty CP đầu tư HP Việt Nam	V	
30	Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn	V	
31	Công ty CP Môi trường Đô thị Đông Anh	V	

VI. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán

Công ty quy định các thành viên tham gia cuộc kiểm toán bao gồm cả thành viên ban giám đốc phụ trách, người soát xét chất lượng, kiểm toán viên và các nhân viên khi thực hiện hợp đồng dịch vụ phải xác định, đánh giá và báo cáo ngay nguy cơ ảnh hưởng đến tính độc lập, các biện pháp cần thiết để giảm sự ảnh hưởng của nguy cơ này xuống mức thấp nhất có thể.

Các biện pháp đó là:

- Các thành viên trong nhóm phải đảm bảo yêu cầu về chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp
- Cuộc kiểm toán phải tuân thủ các trình tự thủ tục theo quy định
- Các thành viên phải thường xuyên bổ sung, cập nhật các kiến thức về chuyên môn, các quy định của pháp luật

Đối với các nhóm kiểm toán phải:

- Các thành viên trong nhóm phải ký cam kết về tính độc lập và tuân thủ đúng cam kết
- Cuộc kiểm toán phải tuân thủ đúng các quy định về tính độc lập
- Thường xuyên luân chuyển các nhóm kiểm toán và các thành viên Ban giám đốc phụ trách
- Bổ sung Kiểm toán viên hoặc người phụ trách khác soát xét lại những việc đã làm nếu cần thiết
- Thông báo đầy đủ về quy chế khen thưởng kỷ luật có liên quan đến tính độc lập
- Tham khảo ý kiến bên thứ ba đối với vấn đề có liên quan ảnh hưởng đến tính độc lập nếu có

VII. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:

- Công ty chưa có bộ phận đào tạo riêng để thực hiện cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên. Tuy nhiên, hàng năm công ty có tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi rút kinh nghiệm sau mùa kiểm toán kết thúc nhằm nêu rõ những vấn đề còn tồn tại, những sai sót, khiếm khuyết cần sửa đổi, cần rút kinh nghiệm. Đồng thời cập nhật những chế độ chính sách mới, các kinh nghiệm kiểm toán. Giảng viên chủ yếu là ban lãnh đạo và các kiểm toán viên có nhiều kinh nghiệm của công ty thực hiện

020
 CÔNG
 NIỆM
 M TOÁN
 147

- Ngoài ra theo quy định hàng năm các kiểm toán viên của công ty có tham gia các chương trình đào tạo cập nhật kiến thức do VACPA tổ chức với số giờ tham gia cụ thể là:

STT	Họ và tên	Tổng Số giờ cập nhật năm 2019
1	Lê Quang Đức	40
2	Trần Thị Hạnh	40
3	Lê Phương Anh	40
4	Nguyễn Chi Thành	40
5	Phạm Thu Hà	40
6	Phùng Văn Lữ	40
7	Hoàng Thị Khánh Vân	40
8	Trịnh Thị Ánh Minh	40
9	Ngô Duy Việt	40
10	Hoàng Kim Thủy	40
11	Lê Xuân Bách	40
12	Nguyễn Hà Phương	40
13	Trần Duy Nguyễn	40
14	Trần Tuấn Ninh	40
15	Phạm Thị Tuyên	40
16	Ta Huy Đăng	40
17	Nguyễn Đức Thịnh	40
18	Lê Thị Kim Ngân	40
19	Nguyễn Thị Nam Hải	44
20	Bùi Thanh Trang	40
21	Đỗ Ngọc An	40
22	Trần Thu Hà	40



VIII. Các thông tin tài chính

- Tổng doanh thu là:	23.636.860.717 đồng
trong đó:	
+ Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính:	17.642.381.760 đồng
+ Doanh thu Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành:	5.236.356.000 đồng
+ Doanh thu hoạt động khác	758.122.957 đồng
- Chi phí:	23.308.896.659 đồng
+ Chi phí giá vốn:	14.034.583.974 đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp:	8.994.419.263 đồng
+ Chi phí khác:	1.499.288 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	441.641.956 đồng
- Các khoản thuế phải nộp NSNN, trong đó:	
+ Thuế môn bài:	4.500.000 đồng
+ Thuế TNDN:	110.642.250 đồng
+ Thuế GTGT:	2.363.686.072 đồng
- Trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp trong năm:	236.368.607 đồng
- Số dư quỹ dự phòng nghề nghiệp	1.075.940.723 đồng

IX. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc.

Thu nhập của Ban giám đốc được thực hiện theo quy chế tiền lương của công ty.

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2020

Tổng Giám đốc Công ty



Nguyễn Chi Thành

T.N.H.H. K.